**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN NÚI THÀNH**
**TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 274/2017/QĐST-HNGĐ

*Núi Thành, ngày 31 tháng 8 năm 2017*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2017/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Viết Ph**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ánh P**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Nguyễn Viết Ph và bị đơn chị Nguyễn Thị Ánh P.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Viết Ph, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị Ánh P, sinh năm 1985 thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung, cho mượn nợ: không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng anh Nguyễn Viết Ph tự nguyện nhận nộp, số tiền này được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000

đồng mà anh Ph đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001501 ngày 27/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Núi Thành. Hoàn trả cho anh Ph 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- VKSND H. Núi Thành;
- THADS H. Núi Thành;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Nho Hoàng**